

Số: 122A/2021/QĐST - HNGĐ

N, ngày 20 tháng 7 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ĐÌNH CHỈ MỘT PHẦN YÊU CẦU KHỞI KIẾN**  
**V/v Chia tài sản chung trong vụ án ly hôn**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị L có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện về việc chia tài sản chung khi ly hôn thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện về việc chia tài sản chung trong vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 60/2021/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2021 và thụ lý bổ sung ngày 29 tháng 6 năm 2021 giữa:

\* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L - Sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Đội 2 N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

\* Bị đơn: Anh Trần Văn B - Sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Đội 2 N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Văn M – Sinh năm: 1956;

Địa chỉ: Đội 1 N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

- Anh Trần Ngọc M1 - Sinh năm: 1957;

Địa chỉ: Đội 4 N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

- Anh Trần Văn Tr – Sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Đội 4 N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Số tiền tạm ứng án phí 59.000.000 đồng (Năm mươi chín triệu đồng) chị Nguyễn Thị L đã nộp theo biên lai số AA/2019/0004238 ngày 29 tháng 6 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N được trả lại cho chị Nguyễn Thị L theo quy định tại khoản 3 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Người khởi kiện có quyền khởi kiện lại theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

**3.** Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- Lưu HS vụ án.

**(Đã ký)**

**Phạm Hùng Phương**